

DE LA REGIE DU DEPT
E. 565
LEGAL

SẤM NGŨ

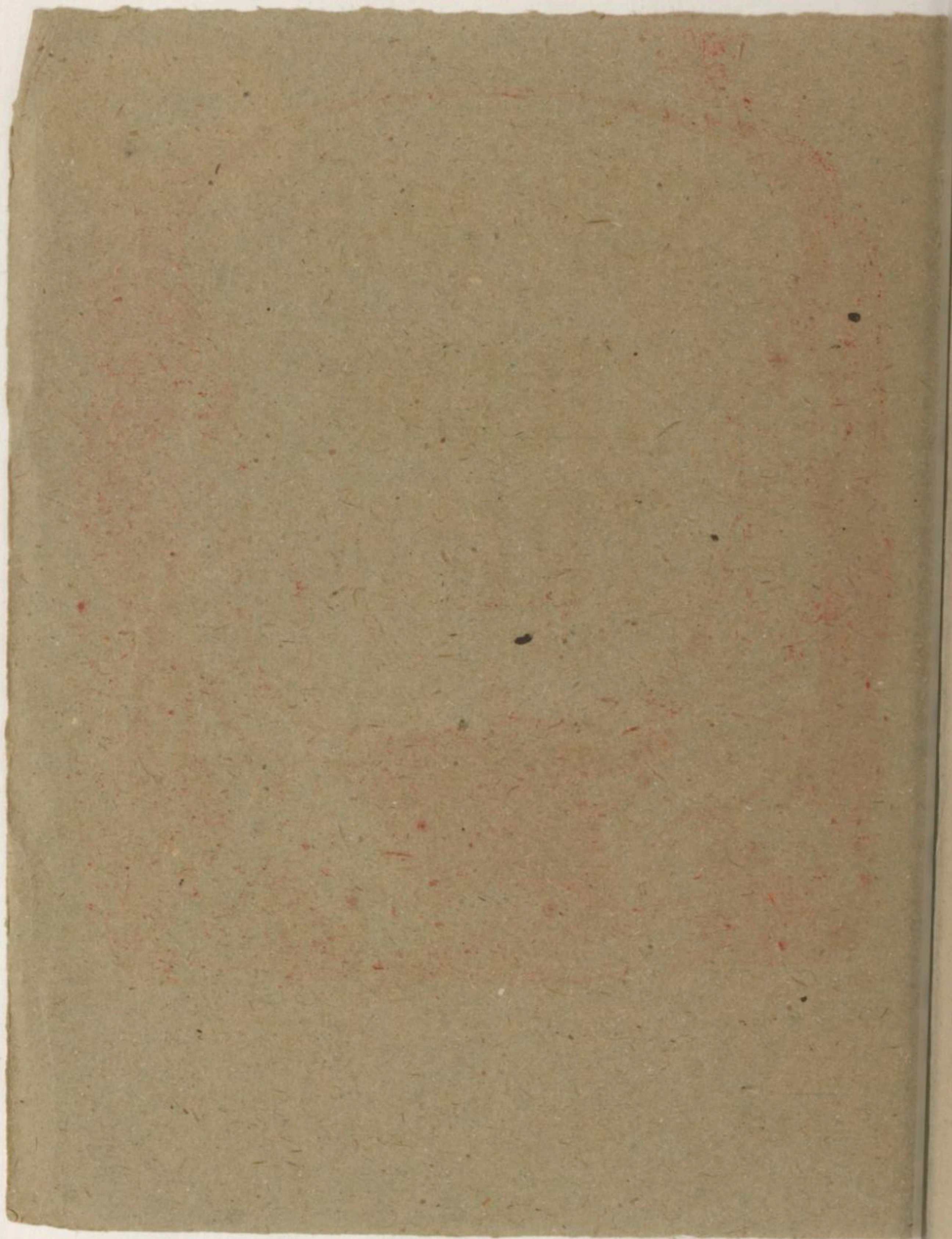
TRANG TRÌNH



Những câu sấm trong sách này đều giải thích
rất rõ. Việc nước đã qua và sắp tới các
bạn thử nhận xét, chiêm nghiệm xem sao?

BAO NGỌC 67 phố Cửa Nam Hà-nội Giấy nói 786

160 Indochine
1100 875



u
e
n
c
to
Tr
kh
nư
lời
tôi

LỜI NOI DẦU

Đọc Sám-ngữ của cụ Trình-quốc-Công Nguyễn-Bình Khiêm tức cụ Trạng Trình, hẳn ai cũng nhận thấy là rất khó hiểu. Chẳng khác gì những bài tính đồ giầu hết các con số, không biết lời nào mà tìm câu trả lời. Chúng tôi cũng vậy.

Nay nhân thấy ông Lê-Nam-Nhân có dụng công suy nghiệm, giải thích được ít nhiều câu sám-ngữ, nghe cũng hợp lý chúng tôi liền xin phép ông cho in thành sách để cống hiến bà con một vài tài liệu về sự nghiên cứu sám-ngữ Trạng - Trình

Ban sơ ông không bằng lòng, nói rằng vì tất những lời giải thích của ông đã đúng với sự thật và bản ý cụ Trạng nhà ta. Sau chúng tôi viện lẽ rằng dù đúng hay không cũng đem chất vấn cùng các bậc cao minh trong nước và nài mãi ông mới ưng cho in. Vậy xin có mấy lời thưa trước để bạn đọc biết chỗ dụng ý của chúng tôi khi in tập sách này.

Nhà xuất - bản

Bảo - Ngọc

TIÊU - SỬ CỤ
TRẠNG - TRINH

Cụ Trang Trinh tên là Nguyễn Bình - Khiêm
hiệu là Bạch-Vân cư-sĩ, sinh năm Hồng - Đức thứ
32 (1592) đời vua Lê Thánh - Tông tại làng Trung
am, huyện Vĩnh-lại tỉnh Hải-dương.

Cụ Trang mất ngày 28 tháng 11 năm Ất-dậu
(1586), được vua Mạc tặng thụy hiệu là Văn-Đạt và
truy phong hàm Lại-bộ Thượng-thư, Thái-phó Trinh
quốc-công, và ban tiền lập đền thờ. Cụ có truyền
lại một tập thơ nôm và một mở những câu sấm
ngữ.

Sấm ngữ phần nhiều chẳng ai hiểu được nghĩa
chỉ khi nào thời sự xảy ra rồi, bấy giờ xuy nghiệm
sấm ngữ, mới hay là cụ Trang đã biết trước và
đoán trước rất đúng bằng những câu thơ ý
nghĩa bí hiểm, kín đáo. Tức như những câu sấm
ngữ ~~chưa~~ nghiệm và giải thích trong tập này

B. N. V. Đ.

SÂM NGỮ TRẠNG - TRÌNH

Lê - Nam - NHÂN *chiêm-
nghiêm và giải thích*

1. - Phụ-Nguyên chính thống hẳn hoi.

Yêu dè lại phải mắc mối với dè.

Phụ-Nguyên à chữ Nguyên 元 thêm bộ Phụ 礻 thành chữ Nguyễn 阮 tức là nhà Nguyễn Gia-Long.

Dè chữ Nho là Dương. Dương trở người Tây, như Dương-chỉ là giấy tây, Dương-Phục là quần áo tây v.v...

Câu này ý nói: nhà Nguyễn thân-thiện với người Tây nhờ người Tây đem quân sang giúp mình đánh quân Tây sơn sau bị mắc mưu người Tây dè đến nơi mất nước vào tay chúng.

* * *

2. - Nỡ dè ngang dọc tung hé.

Làm cho thiên hạ khốn bẽ làm ăn:

Bọn Tây lấy nước ta; chúng tung hoành khắp nước dờ hết thủ-doạn vớ vét, thuế cao sưu nặng, thiên hạ đeo-neo, làm ăn chật-vật hết sức mà vẫn không đủ ăn.

**3. — Tây-Dương kinh doanh.
Nam-quốc phân tranh.**

Bọn Tây sang kinh-doanh và chia nước mình ra tranh nhau quyền cai trị.

**4 — Phá điển thiên tử xuất.
Tráng sĩ đảo sơn hà.**

Phá điển là chữ điển 𠄎 phá ra. Đây ý nói binh cờ quẻ ly ☲ coi như chữ Điển bị phá mất ba nét dọc. Thiên tử xuất là nhà vua xuất vị tức là mất ngôi. Sau khi cờ quẻ ly ban ra được ít lâu, thì vua Bảo-Đại thoái vị nhường chính quyền cho nhân dân do mặt trận Việt-Minh lãnh đạo.

Tráng sĩ đảo sơn hà là bọn tráng sĩ trong mặt trận Việt-Minh thay đổi chính-thể nước ta từ quân-chủ chuyên chế ra Dân-Chủ Cộng-Hòa.

**5 — Thủy binh cờ lệnh vừng hồng.
Bộ-binh rầm rập như ong kéo vào.**

**Đánh then ngang đỡ ai biết trước
Bắc-binh sang có việc gì chẳng ?**

Cờ lệnh vững hồng là cờ Mặt Trời nước Nhật. Đây nói thủy-binh và bộ-binh Nhật rầm rập kéo tới đầu hàng quân Đồng-Minh:

Đánh then ngang tức đánh là đánh rồi cửa để giữ nhà cho cẩn thận.

Bắc-binh tức là quân Trung-quốc sang nước ta để giải giáp quân đội Nhật sau khi quân Nhật đầu hàng việc này không ai biết trước được vì không ai ngờ rằng quân Nhật lại phải đầu hàng.

10. — Sang thu chín huyết hồng tứ dã

Nơi đàn dê tranh phá đòi nơi

Mùa thu đây là mùa thu năm 1945, quân ta tranh chiến với giặc Tây (đê-dương-tây) khắp nơi trong Nam-Độ, máu đỏ ngoài đồng nội.

11. — Kia xem gió thổi lá rung cây

Rung bấc sang nam đông tới tây

Tan tác Kiến kiều An đất nước

Sắc sơ Cờ thụ sạch Am mây

Sơn Lâm nổi sóng mù Tháo cát.

Hưng địa tràn dâng Hóa nước đầy.

Một ngựa một Yên ai sùng Bối

Cha con người Vinh, Bảo cho hay.

Bài thơ này chỉ ám tình thế nước ta năm 1930, khi có cuộc khởi nghĩa đánh Tây ở Yên-bái. Bấy giờ tỉnh Kiến-An nhiều đảng viên quốc-dân-đảng bị bắt; hạt Lâm-Thao, Hưng-Hóa bị giặc Tây khủng bố, đàn áp. Người Vĩnh-Bảo trở Hoàng Gia-Mê tri huyện Vĩnh-Bảo bị nhân-dân nổi lên bắt và phanh thây hỏi tội.

12. - Long vĩ xà đầu khổ chiến tranh
Can qua xứ xứ khởi đao binh
Mã đề dương cước anh hùng tận
Thân đậu niên lai kiến thái bình.

Long là năm Rồng tức năm Thìn (1940);

Xà là năm Rắn tức năm Ty (1941);

Mã đề là năm Ngựa tức năm Ngọ (1942).

Cuối năm Thìn đầu năm Ty ta bị khổ chiến tranh, khắp nơi đều nổi can qua. Năm Ngọ, năm Mùi (1942-1943) nước Anh mất hết thế lực bá chủ. Năm Thân, năm Dậu (1944-1945) ta mới thấy cảnh thái bình.

13. - Rồng rắn đi đâu?
- Lấy thuốc cho con.
- Con lên mấy?
- Con lên một.
- Chả ngon.
- Con lên hai.
- Chả ngon.

- Con lên ba
- Chả ngon.
- Con lên bốn
- Chả ngon.
- Con lên năm
- Chả ngon.
- Con lên sáu
- Chả ngon.
- Con lên bảy,
- Chả ngon.
- Con lên tám
- Chả ngon
- Con lên chín
- Chả ngon.
- Con lên mười
- Ngon vậy.
- Xin khúc đầu ?
- Nhưng xương cũng sấu !
- Xin khúc giữa ?
- Nhưng máu cũng me !
- Xin khúc đuôi ?
- Tha hồ mà đuôi !

Hồng rân trở nước Việt-Nam ta bình chữ S coi như
con rồng, con rắn uốn khúc.

Lấy thuốc cho con, tức là mua cuộc sống cho dân
con trong nước.

Ngon nghĩa là đắt, là nhận lời (như nghĩa câu
thương con, ngon của).

Lên mười, tức là có đeo dấu hiệu chữ thập đỏ
(Hồng-thập-tự) biểu hiệu cứu thương quốc-tế. Con lên
mười, tức là dân đeo dấu hiệu Cứu-thương, thầy thuốc,
mới nhận cho thuốc, tức là cho mua cuộc, nghĩa là
phải có người bị thương (có người cứu-thương tất có
người bị thương) thì mới mua được cuộc sống còn non
sống đất nước. Thầy thuốc trở giặc Pháp đòi công lấy
khúc đầu tức là Bắc-bộ thì mình bảo là xương xẩu lắm
khó nuốt. Đòi khúc giữa thì mình bảo đó là máu me
huyết mạch (Trung-bộ) mình không cho. Đòi khúc dưới
tức Nam-bộ thì mình thách hễ đuổi được thì lấy, nhưng
người nước mình không chịu để chúng bắt, nghĩa là
không chịu cho chúng lấy Nam-bộ.

Cũng có người giảng thế này: Rõng rần là nước
Việt-Nam.

Con lên 10 là trở Hoàng Tử-Cảnh con vua Gia-Long
gửi cố Bá-đa-Lộc đem sang Pháp cầu cứu (tức như là
lấy thuốc) Pháp nhận giúp, sau đòi công lên, đòi Bắc-
bộ, Trung-bộ đều không được vua nhà Nguyễn bằng lòng,
đòi đến khúc dưới (Nam-bộ thì vua Nguyễn đành phải

chịu cắt nhượng, hồi 80 năm trước đây,

*

14. - Lá cây rụng xuống đàn dê
Bao giờ chuột rúc thời dê lại về
Dê đi dê lại bốn chôn
Đàn le nó cũng một môn phù trì.

Đàn dê tức là tại Tây-dương đây trở giặc Pháp
Lá cây là nói quân Nhật đánh bại quân Pháp ở Lạng
Sơn năm 1940, người lính Nhật hào cũng giắt lá cây
trên lưng để trá hình.

Chuột là Tý. Tháng tý là tháng 11, âm chỉ tháng 1
năm Ất Dậu (1945) bọn Tây định đánh tràn ra Bắc.

Dê đi dê lại bốn chôn; tại Tây định tiến ra Bắc
nhưng bị đánh lui, thế là đang đi phải trở lại. Bốn chôn
ý nói chật vật khó nhọc, vì quân ta kháng chiến dữ
đội quá.

Đàn le: tức là quân Ấng-lê tại Nam-bộ cũng thuộc
phe thực-dân, đã ra mặt che chở và giúp đỡ cho tại Pháp
làm tàn, khi đến giải giáp quân Nhật ở miền Nam nước ta

*

15. - Thiên vận tuần hoàn âm phục dương

Tây dương cảnh giới tây phương chủ
Tứ phương cộng khởi tứ phương cường
Nam-quốc sơn-hà Nam Quốc-vương
Lý đỉnh tương huyền hiểm đỉnh trọng
Mạc thành dục chước khùng thành trường
Hoành-sơn lộ tẩu nhân nhân cộng
Thái linh long phi thực cảm dương.

Lược dịch:

Vạn trời đập dỗi hết yếu (âm) lại đến mạnh (dương)
Bốn phương cùng nổi dậy bốn phương mạnh
Người Tây làm chúa trong bờ cõi phương Tây
Người nước Nam ngự trị non sông nước Nam.
Ráp treo đỉnh vực nhà Lý lên nhưng Liêm đỉnh nặng
Muốn đập thành nhà Mạc, e thành quá dài
Non Hoành hươu chạy, người người cũng lấy làm tựa
chung

Đỉnh núi Thái rồng bay ra ai dám sánh với?

Bài thơ này ám chỉ quốc-sự năm Ất-Dậu (1945) bốn
phương V.M. đều nổi dậy, lực lượng rất mạnh, đáng
lo ngại giặc Pháp, đánh lại chủ-quyền cho non sông Việt-
nam. Nhà vua muốn định đỉnh, nhưng đỉnh nặng quá
không treo được, ý nói không thể dựng lại được quân
quyền. Nhà Mạc trở bọn phản bội muốn quấy rối nhưng

không đắp nổi, vì xây thành quá dài. Non Hoành hươu chạy
là nơi vua nhà Nguyễn (Bảo-Đại) ở Huế (Hoành-sơn) bỏ
ngôi đi nơi khác, sơn-hà xã-tắc thành của chúng khắp
mọi người, Đỉnh núi Thái, tức là núi Thái-Nguyên, rồng
bay, ý nói Chủ-tịch Chính-phủ phát tích từ chiến-khu
Thái-Nguyên ra thiên-hạ đều qui phục.

XXX

Con mừng búng tít con quay,
Vũ-vũ chong chóng gió bay trên đài.
Nhà cha cửa đóng then cài,
Ăm ăm sấm động hỏi người đông lân
Mấy câu này ám chỉ vụ giặc Pháp đem 4 máy bay ném
bom xuống làng Cồ-Ăm, đàn áp đảng-viên V.N.Q.D.Đ.
Nguyễn-thái Học năm 1930.

Nhà cha tức là nói nhà thờ cụ Trạng-Trình ăm
ăm sấm động, tức là nói bị bom nổ. Người Đông
lân tức là người làng Cồ-Ăm. Tục-ngữ có câu «Đông
Cồ-Ăm Nam Hành-Thiện»,

- Kiền khôn phú tài vô lường.
- Hào viên oanh phát quân Dương tranh hùng.
- Nói: trời che đất chở không lường. Vườn đào
đông đúc đàn dê (đàn Tây) tranh nhau xung hàng
nhà Thộg-Sứ Thông-Độc nhặng bộ lên.

— Có thấy nhân-thập đi về.
 — Tả phù hữu tri cây cỏ là binh.
 — Những người phù giúp thanh minh.
 — Quân tiên khởi nghĩa chẳng tình hại ai.
 Nhân-thập 人 十 ghép lại thành chữ ngo. tức
 là năm ngo (1942) trở năm Việt-Minh đi về hoạt
 động trong nước. Tả phù hữu tri bên trái đỡ, bên
 phải giúp, quân sĩ rất đông, coi như cây cỏ vậy
 chỗ nào cũng có, ám-chỉ chiến sĩ mặt trận V. M.
 Thánh minh đây trở cụ Hồ chí Minh thông-minh
 như Thánh, được mọi người phù giúp. Những người
 khởi nghĩa ấy như bọn quân-tiên, chẳng định làm hại
 ai cả.

xxx

— Nhị-hà một giải thành thời,
 Cổ đồ chôn ấy là nơi hoàng bào.
 Kiếp hoả thiêu hạ nghêu ngao,
 Cá nước mưa rào có muốn cùng chăng.
 Nói rằng độ thấy tăng mở nước,
 Đưa quý kia xuôi ngược chạy đâu?
 Bấy lâu sợ những phép mầu,
 Sao bây giờ phép ở đâu chẳng hào?

Đoạn này ám-chỉ việc Chính-Phủ nhân-dân lấy Hànộ (cố-đô Thăng-Long, bên sông Nhị-Hà) làm kinh-đô khắp thiên-hạ đều âu-ca cổ vũ, vui sướng như cá gặp nước. Đệ trước thầy tăng tức thẳng tây sang lấy nước Việt-Nam mình, nay nó đã xuôi ngược chạy đi đâu mất. Bấy lâu nó vẫn cậy có những khí giới mầu nhiệm để khủng-bố dân áp dân ta, nay sao nó không còn tự-hào tài giỏi nữa đi??

XXX

Cơ nhị ngũ thư hùng vị quyết,
Đảo Hành-Sơn tam liệt ngũ phân.
Ta hồ vô phụ vô quân,
Đào-Viên tán lạc ngộ dân thủ thành.

Nhị-Ngũ là 2,5 có lẽ là trở ngày 25 tháng riêng năm Ất-dậu (tức ngày 9-3-1945) ngày quân Nhật ở Đông-Dương tập kích, lật đổ chính quyền của quân Pháp.

Thư hùng vị quyết : mải, trống chưa quyết, tức là chưa rõ ai được ai thua. Ý nói chưa rõ là Pháp hay Nhật ai được, ai thua sau này.

Đảo Hoàn-Sơn tam liệt ngũ phân
Lật Hoàn-Sơn xuống cắt làm ba, chia làm năm.

Câu này trở người Pháp cắt đất Đông-Dương còn

Hoành-Sơn ở giữa làm ba kỳ (tam-liệt) và chia làm năm xứ (ngũ-phân). Đã theo ý chúng tôi thì đoạn này nói việc người Nhật đạp đổ chính quyền Pháp ở cả 3 kỳ và ở cả năm xứ.

Ta hồ vô phụ vô quân : Thưa ôi ! không có cha không có vua ! Bấy giờ vua thì đi vắng, quân Tây qua ta (!) tức là phu-mẫu của dân đều trốn tránh, hoang-mang chưa biết thế nào, thế là vô Phụ vô quân.

Đào-viên ám chỉ Tam Quốc, tức là nước Việt Nam, nước Pháp và nước Nhật-bản trước đây ít lâu bề trong chưa biết thế nào, nhưng bề ngoài thì 3 nước vẫn phải ăn làm chung-dụng với nhau.

Đào-viên tán lạc ý nói cuộc xum-họp của 3 nước đã tan-tác.

Ngô dân thủ thành : dân ta giữ thành. Ý nói bấy giờ nhân việc Nhật, Pháp lia nhau, dân-quân ta do mặt trận V.M. lãnh-đạo nổi lên khởi nghĩa, chiếm giữ lấy thành Hà-nội.

Bốn câu thơ trên phác tả thời-sự xảy ra ở nước ta từ ngày 25 tháng giêng năm Ất-Dậu (1945) đến khi dân-quân ta chiếm được thành phố Hà-nội ngày 9 tháng 8 năm 1945.

(Lời lẽ kín-đáo, bí-mật, song suy lý ra thì thật là
đâu vào đấy, đúng với các việc xảy-ra không sai một
chút nào. Kể cũng thánh thật—Nam-Nhận).

XII

Rồi ra mới biết thánh Minh
Mừng rằng gặp hội hiền vinh lạ lùng
Nhĩ-hà một giải quanh co
Mới thực chốn ấy ổ-dò hoàng-bào,
Nói kinh-đồ cũ là Thăng-Long được chính-phủ Hồ-
thí-Minh lấy làm quốc-dô năm 1945.

*

Thái-nguyên cận bắc đường sau
Hễ mà biết được mới hầu thần cơ
Cùng nhau gặp mặt bấy giờ
Trúc mong cài áo, thông chờ non đông.
Vui mừng họp mặt tam công
Cả được hoá rồng chân-chấn ngôi cao
Mai kia cũng đứng anh-bào
Ba người làm bạn quan cao lộc-lãnh
Vậy nên một áng phong tình
Mới hay phú quý hiền vinh lạ-lùng

Bồ công chém rắn vây rông
Bồ khi lấy mậ điều cùng trượng phu
Bồ khi kẻ Việt người Hồ
Bồ khi kẻ Sở, người Ngô xa đường,
Ngày nào xem thấy quyền vàng
Của doanh Bào - Ngọc để thường xem chơi

Thái-nguyên trở chiến - khu.

Tam công là ba ông, đứng tổ chức mặt trận
Việt-Minh (thử đoán xem là 3 ông nào).

Kẻ Việt người Hồ: Việt-Minh, Hồ trở họ Hồ
(Đoán xem là họ ông nào.)

Kẻ Sở người Ngô trở những nhà ai-quốc
Việt-Nam lánh sang các tỉnh Trung-hoa.

Quyền vàng là quyền sách.

Doanh Bào-Ngọc trở Bào-Ngọc Văn-Đoàn

in quyền sách «Sấm-Ngũ Trạng-Trình» chiêm nghiệm
và giải-thích rõ về thời sự mấy năm gần đây và sự
nhân-dân tranh lấy chính-quyền.

Cả đoạn trên đại ý nói:

Ba ông gặp mặt nhau trên chiến-khu Thái-Nguyên
rồi về giữ địa-vị Chính-Phủ. Như thế thật là lỗ những
lúc phong-trần, lưu-lạc ở quê người. Truyện trên này

trở đở quyền Sấm-Ngũ của Bảo-Ngọc-Văn-Đoàn ra mà
nói thì thấy giải-thích rõ là Trạng đã liên đoán.

(Đoán trước và nói rõ được tên Bảo-Ngọc Văn-Đoàn
trước 400 năm về trước, Cụ Trạng-Trình quả thực là
một ông Thánh-Trạng)

+

Phá điền thiên-Tử giáng trần

Dũng sĩ nhược hải mưu thần như lâm

Trần công nãi thị phúc tâm

Giang hồ sử sĩ đảo-tiền xuất du

Tướng thần hệ xuất Ý-Chu

Thư cơ phục Kiến Đường Ngu thi thành.

Hiệu xưng Thiên-hạ thái-bình

Đông tây vô sự, nam thành quốc-gia

Phá điền có người giáng là năm Giáp-Thân (1944)

chữ Giáp 甲 và chữ Thân 申 đều giống chữ Điền

田 thò đầu, thò đuôi, tức là phá ra. Cũng có người

giáng là quẻ ly ☲ là hiệu cờ của chính-phủ Bồ-nhật

hân Nhật do Trần-Trọng-Kim làm thủ-tướng.

Dũng sĩ nhược hải, mưu thần như lâm: dũng

như biển, mưu-thần như rừng, Cũng có người nói

cán này ám chỉ tên cụ Phó Chủ tịch Nguyễn-Hải-Thần ra giúp Hồ Chủ-Tịch.

Trần công nữ thị phúc tâm ông họ Trần (ông nào ?) là người tâm-phúc của Thiên-Lữ, tức là vị nguyên-thủ trong nước.

Giang hồ xử sĩ Đào-Tiêm xuất du kẻ sĩ đều Đào-Tiêm từ quan đi dạo chơi nơi sông hồ. Đây nói ngách quan lại bãi bỏ quan lại về vườn như Đào-Tiêm đời xưa cũ.

Tướng thần họ xuất Y Chu. — Các bậc bầy tôi giúp việc Nguyên-thủ đều đặc lực tài giỏi như các ông Y Doãn Chu Công thời xưa.

Thứ cơ phục kiến Đường Ngu thi thành : Ngõ hầu mới lại thấy thi hành cái việc đời Đường Ngu ngày xưa. Ý nói theo lối tổn nhượng, cử hiền đời Đường, Ngu.

Đường là họ vua Nghiêu bên Tàu thời xưa. Vua Nghiêu không truyền ngôi cho con mà lại nhường ngôi cho ông Thuấn là bậc thiên hạ đại hiếu, đại hiền.

Ngu là họ vua Thuấn thời xưa. Vua Ngu Thuấn được vua Đường Nghiêu nhường ngôi cho, sau tuổi già lại theo gương vua Nghiêu, nhường ngôi cho ông Vũ,

là người đã có công trị thủy, cứu vớt muôn dân, được thiên hạ đời sau tôn xưng là Đại Vũ. Chỗ này ám chỉ việc bầu cử Chủ-tịch Chính-phủ của nước Việt-Nam Dân-chủ Cộng-hòa, bất cứ ai, hễ được toàn dân tín nhiệm bỏ phiếu bầu cho, đều có thể làm Chủ-tịch Chính-phủ tức là Quốc-trưởng.

Việc bầu Quốc-trưởng theo nguyên tắc dân chủ ngày nay hẳn phát giống với việc tôn nhượng đời Đường Ngu thời xưa.

Hiệu xưng thiên hạ thái bình

Đông tây vô sự nam thành quốc gia

Bấy giờ thiên hạ đều thái bình, đối với phương Đông, phương Tây vô sự, quốc-gia ở thành Nam được vững vàng.

Cả đoạn này đại ý nói:

Năm Giáp thấn 1944 đảng Quốc-trưởng ra mặt quốc dân ở chiến khu giúp sức có quân lính đông như nước bể, số mưu thần nhiều như cây rừng.

(Vị quốc-trưởng ấy là ai? thử đoán.

Người tâm phúc của vị ấy là ông họ Trần ông nào? thử đoán.

Có vị ấy ra đời, thì các quan lại đều bắt chước Đào Tiềm đời Tấn về vườn, lánh mình chơi nơi sông.

hỗ nhân dân. Vì khi chính quyền về tay nhân dân
ngạch quan lại cũ bị bãi bỏ, quan lại về vườn hết.

Những bậc tướng thần phò tá đều tài cán như
các ông Y Doãn Chu Công đời xưa, rất tài đặc lực.
Nhờ thế mới được thấy cái việc đời Đường Ngu thi hành
trở lại Nghĩa là việc Tổng tuyển cử mới thực hành được
(Vì chính phủ nhân dân cải cách lại việc hành chính
toàn quốc. Chẳng những Chủ tịch Chính phủ các Bộ
Trưởng trong Nội các, mà các vị chủ tịch Tỉnh,
Huyện, Xã, cũng đều do nhân dân kén chọn trực tiếp
tại mà tuyển cử lên, cũng như cách nhường ngôi và
kén người hiền đời Đường, Ngu)

Đây giờ mới thật là thiên hạ thái bình, nước nhà
yên ổn, không có việc gì với phương đông phương tây

*Tý sừ tiên, bản bạc
Dầu mào thị tai ương
Thìn tị ly hương khứ,
Ngọ mùi hồi cổ hương
Thần dậu thánh nhân xuất
Tuất hội định quân vương
(Thiên hạ tự thử thái bình)*

Đây nói về tung tích vị quốc trưởng nước Việt-Nam
Dân chủ Cộng hòa.

Năm tý năm Sửu về trước thì gặp cảnh khố khố
bần bạc.

Năm dân năm mao (không biết Tý Sửu Dân Mão
là những năm Tý Sửu Dân Mão nào?) gặp tai ương
tù tội bất bớ.

Năm Thìn năm Tỵ (không biết là năm Thìn, Tỵ,
nào?) thì bỏ làng bỏ nước ngoài.

Khoảng năm Ngọ, năm Mùi (có lẽ là năm Ngọ 1943
năm Mùi 1944?) Ngải về nước.

Năm Thân, năm Dậu (có lẽ là năm Thân 1944, năm
Dậu 1945) thì vị thánh nhân ra đời, nghĩa là bây giờ
người ta mới biết Ngải là bực Thánh Nhân.

Năm Tuất, năm Hợi (có lẽ là năm Tuất 1946 năm
Hợi 1947?) thì ngôi quân Vương tức là ngôi quốc
vương của Ngải mới ổn định. Có lẽ ám chỉ việc
thành lập Chính phủ chính thức nước Việt nam. Từ
đó trở đi, thiên hạ thái bình.

**

5. - Gà gáy bên tường trời đã sáng.

Kẻ chẳng yên ra dáng bất bình.

Gà là gấm dậu. Hình quyền về tay nhân dân vào
năm Ất-Dậu (1945) ex 00 100 y 2, 00 00 00

kẻ chẳng yên tức là kẻ không có yên ngựa tể,
là không có địa vị thấy thế thì lấy làm bất-bình,
đầy trở bộn quấy rối trong nước.

— Một đám mây xanh đứng giữa trời.
Xem thằng nhỏ nhỏ đánh nhau chơi.

Một đám mây xanh đứng giữa trời là mặt-
trời đứng giữa đám mây xanh, tượng-trung cờ thanh
thiên bạch nhật của Trung-Quốc, đầy trở người Trung-
Quốc. Người Trung-quốc, đem quân sang trước khi giới
quân Nhật ở Việt-Nam, binh-tính đứng trung-lập xem
ta đánh nhau với giặc Pháp ở Nam-Bộ.

Gọi là thằng nhỏ-nhỏ là vì nước Việt-Nam ta so
với nước Trung-Hoa chỉ như một đứa trẻ nhỏ đứng
cạnh một người cao lớn khổng-lồ, vì nước Trung-
Hoa to lớn gấp trăm nước ta.

— Đàng-Giang chôn ấy cũng gần.
Kim-ngưu chôn ấy có phần thành thơ;
Ba thu một giải bên trời.
Thái-Nguyên một giải là nơi trú đình
Bốn bề cây cối cỏ xanh.

Có đường tiêu mạch lãnh minh ai hay
Bốn mùa chim lá cỏ cây.
Trời xanh nước biếc hương bay ngạt
ngào.

Hoan minh những đấng anh hào,
Đợi thời Nghiêu-Thuấn đời nào sẽ hay.

Đoạn này tả cảnh Thái-Nguyên tả nơi anh-hùng hào-kiệt nước ta chiếm-cứ, lập khu giải-phóng để kháng-chiến với Pháp và Nhật, trước khi dành được chính-quyền năm 1945.

8 - Đường đạo đường lang khừ bộ tuyền
Thùy tri hoàng-tước tại tân biên.
Tước bị liệt-nhân cung đạn xả.
Liệt-nhân cánh bị hồ lang khiên.
Hồ dữ liệt nhân câu hãm tịnh.
Sơn-nhân đảo xứ lợi thu toàn.
Tu tri nhất mệnh hoàn nhất mệnh.
Báo ứng phân minh tại nhân tiên.

- lược dịch :

Giữa đường con bộ ngựa lại bắt con ve sầu
Ai ngờ cạnh con bộ ngựa có con chim sẻ vàng
(nó mổ bộ ngựa)

Sẽ vàng bị người đi săn bắn tên chết.

Người đi săn bị hùm beo tha đi.

Cả hổ cả người đi săn đều sa xuống hố.

Người trên núi tới thu được hết mối lợi

Nên biết một mạng, trả một mạng.

Lẽ báo ứng rõ ràng tại trước mắt,

Bài thơ này có lẽ cụ Trọng chỉ định diễn giải cái lẽ báo ứng, cái luật nhân quả của đạo Phật mà thôi.

Nhưng có nhiều nhà Nho lại nói rằng bài thơ này ám chỉ việc tranh cướp chính quyền ở Đông-dương ta năm 1945.

Con họ ngựa trở người Pháp, con ve sầu trở người Việt-Nam ta.

Con hoàng-tước trở hoàng-quân Nhật-bản cướp quyền thống-trị của Pháp ngày 9-3-45.

Liệp-nhân trở các nước Đông-Minh thắng Nhật.

Liệp-nhân và hồ lang đều sa xuống hố, ám chỉ việc bất hòa giữa mấy nước Đông-Minh sau ngày thắng trận.

Sơn-nhân trở những chiến-sĩ ở chiến-khu miền rừng núi được ta tức là các chiến-sĩ V.M. cuối cùng đánh được nên độc-lập tự-do cho nước Việt-Nam.

Glấy phép cho in do ban
T, T, T, T, và K. D. báo chí
Bắc-bộ cấp số 22 - S. T.

Ngày 12-1-45.

HẾT

• Kho sách Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiêu Đăng •

8 HÔM NỮA SẼ BÁN

QUÂN SỰ CẤP TỐC

Giấy hết những cách đánh: đánh du kích, đánh tập kích, đánh đêm, đánh núi, đánh thành, đánh giáp lá cà, dùng các súng ống, vũ khí v. v. rất dễ hiểu có thể thực hành ngay.

GIÁ 2\$00

GIÁ 2\$00